

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN

chất lượng an toàn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2011



THÁNG 04/2012



NỘI DUNG

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT.....3

I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY.....4

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....12

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....16

IV. CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN.....25

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....27

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY...34

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....46

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý cổ đông!

Lại một năm nữa đã đi qua với biết bao thăng trầm của đất nước và của công đồng doanh nghiệp. Trong năm 2011 vừa qua, các khó khăn của nền kinh tế gần như đã bộc lộ đầy đủ, nổi bật là việc lạm phát bùng phát tăng mạnh đến 18,49%, khiến mặt bằng lãi suất cũng bị đẩy lên rất cao với lãi suất cho vay bình quân hơn 20%. Điều này đã gây ra nhiều khó khăn trong hoạt động của hầu hết các doanh nghiệp, nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng thua lỗ nặng, phải thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh, thậm chí phá sản.

Dù vậy, trước nhiều trở ngại đó, Hội Đồng Quản Trị vẫn cùng với Ban Giám Đốc công ty triển khai nhiều giải pháp phù hợp với diễn biến thị trường và đã có những quyết định hợp lý mang lại hiệu quả, với lợi nhuận đạt 46,42 tỉ đồng (trong khi kế hoạch là 10,8 tỉ đồng). Trong 5 năm qua, kết quả kinh doanh của công ty đều đã đạt hoặc vượt so với kế hoạch, tỉ lệ cổ tức mà các nhà đầu tư nhận được hằng năm luôn ở mức cao từ 15%-35%. Điều đó chúng tôi muốn nói với các nhà đầu tư rằng: Hãy yên tâm, với bề dày kinh nghiệm, HĐQT sẽ kết hợp tốt với Ban Giám Đốc để chứng minh năng lực của mình bằng kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục trong năm 2012 này, các biện pháp triển khai kế hoạch đã tiến hành ngay từ đầu năm và cho kết quả khá tốt. Trong dài hạn; mặc cho những biến động của thị trường; mặc cho những khó khăn trong lúc phải di dời các cơ sở sản xuất ra khỏi khu vực đông người sẽ phải tốn kém tiền đầu tư mới đồng nghĩa khấu hao lớn, hiệu quả sản xuất kinh doanh sẽ giảm; mặc cho điều kiện môi trường trong chăn nuôi ngày càng gay gắt; Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn vẫn xây dựng một chiến lược phát triển bền vững, đó là phát triển dựa vào sức mình, không mạo hiểm, luôn kết hợp lợi ích hài hòa giữa lợi ích người lao động, lợi ích công ty và lợi ích các nhà đầu tư để công ty phát triển bền vững.

Một lần nữa, thay mặt Ban lãnh đạo và toàn thể công ty cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các quý vị cổ đông, các đối tác gần xa trong và ngoài nước. Chúng tôi cam kết sẽ cố gắng, nỗ lực nhiều hơn nữa để không phụ lòng mong mỏi của quý vị vào công ty.

Chúc các quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công hơn trong năm 2012.

Trân trọng

Lê Văn Mỹ

Chairman's letter...

to Shareholders

I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

Thông tin chung



Công ty Cổ Phần Chăn nuôi Phú Sơn

Địa chỉ : 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai

Điện thoại: 061.3869064 - 3869700

Fax : 061.3869065

E-mail : phuson@cnphuson.com.vn

Website : www.channuoiphuson.com.vn

Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất, mua bán, xuất nhập khẩu các loại gia súc, gia cầm, thủy sản và những vật nuôi khác như: cá sấu, đà điểu, rắn, baba,...; các loại nông sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn gia súc, chăn nuôi.
- Chế biến súc sản, thủy sản.
- Dịch vụ chăn nuôi thú y: cố vấn kỹ thuật, xây dựng chuồng trại, cơ sở hạ tầng, chuyển giao công nghệ chăn nuôi.
- Mua bán xăng dầu nhớt (theo mạng lưới xăng dầu của tỉnh).
- Kinh doanh bất động sản, kinh doanh hạ tầng khu dân cư.



Những dấu mốc lịch sử quan trọng

Tháng 3/1976

Công ty cổ phần chăn nuôi Phú Sơn được thành lập vào theo Quyết định số 41/UBT của UBND Tỉnh Đồng Nai trên cơ sở trại heo tư nhân có tên KYCANOCO. Khi mới thành lập, Công ty có tên là Quốc doanh chăn nuôi heo Phú Sơn - đơn vị hạch toán độc lập thuộc Ty nông nghiệp Đồng Nai.

Năm 1984

Quốc doanh chăn nuôi heo Phú Sơn sáp nhập vào Công ty chăn nuôi Đồng Nai theo quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai.

Tháng 7/1994

Quốc doanh chăn nuôi heo Phú Sơn được tách khỏi Công ty chăn nuôi Đồng Nai, thành đơn vị hạch toán độc lập và đổi tên thành Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn.

Tháng 12/1994

Công ty tiếp nhận xí nghiệp chăn nuôi heo Long Thành.

Tháng 1/1997

Công ty tiếp nhận Xí nghiệp chăn nuôi heo Đông Phương.

Tháng 10/2005

Công ty tiếp nhận Xí nghiệp chăn nuôi gà Đồng Nai

Từ 1/10/2005

Công ty cổ phần chăn nuôi Phú Sơn được thành lập theo quyết định 868/QĐ-CT-UBT của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 23 tháng 02 năm 2005 trên cơ sở chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước là xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn thành công ty cổ phần chăn nuôi Phú Sơn

Các chứng chỉ, thành tích đã nhận được

Công ty đã được nhà nước phong tặng các danh hiệu sau:

- Năm 1979 : Huân chương lao động hạng 3.
- Năm 1992 : Huân chương lao động hạng 2.
- Năm 1996 : Huân chương lao động hạng 1.
- Năm 2000 : Anh hùng lao động.

Ngoài ra công ty còn được các danh hiệu uy tín khác như :

- Năm 2005 : Cúp vàng Thương Hiệu Việt.
- Năm 2006 : Cúp vàng Topten sản phẩm uy tín chất lượng
- Năm 2007 : Cúp vàng "Thương hiệu và nhãn hiệu"

Năm 2003 Công ty nhận chứng chỉ Quản lý chất lượng ISO 9001:2000

Năm 2010 Công ty đã chuyển đổi sang chứng chỉ ISO 9001:2008



Một số sản phẩm sản phẩm của công ty

Heo	
<p>Heo thịt</p> <p>Giá: 46.000 đ/kg</p> <p>Là heo có chất lượng tốt từ những giống heo cho tỷ lệ thịt cao. Cam kết không sử dụng các hóa chất cấm. Đảm bảo không có chất kháng sinh vì đã áp dụng thời gian ngừng thuốc đúng quy định.</p>	
<p>Heo giống nuôi thịt</p> <p>Giá: 105.000 đ/kg</p> <p>Sản phẩm bán ra thị trường là những heo con nuôi thịt khoảng 65 ngày tuổi có trọng lượng từ 18-25kg. Những heo giống này đã được tiêm phòng đầy đủ các loại vaccin cho một số bệnh như: Dịch tả. Lở mồm long móng (FMD), Myco Plasma, PRRS (tai xanh)...</p>	
<p>Heo hậu bị đực Duroc</p> <p>Giá: 13.000.000 đ/con</p>	
<p>Heo hậu bị đực Landrace</p> <p>Giá: 13.000.000 đ/con</p>	
<p>Heo hậu bị đực Yorkshire</p> <p>Giá: 13.000.000 đ/con</p>	
<p>Heo hậu bị giống</p> <p>Giá: 72.000 đ/kg</p> <p>Heo có nguồn gốc từ các giống heo ngoại nhập cho năng suất cao. Heo con nuôi thịt có khả năng phát triển tốt, mau lớn.</p>	

Tinh heo

Giá: 40.000 đ/liều



Gà

Gà thịt

Giá: 43.000 đ/kg



Gà giống nuôi thịt

Giá: 8.000 đ/con

Là gà con 01 ngày tuổi. Gà vừa sau khi nở được tiêm vacvin ngừa cúm gia cầm. Đây là loại gà thả vườn giống Lương Phượng. Đây là loại gà nuôi thịt rất tốt trên thị trường hiện nay. Gà có màu lông đỏ vàng, pha đen. Chân cao màu vàng (khác với giống gà chân thấp)



Cá sấu

Cá sấu

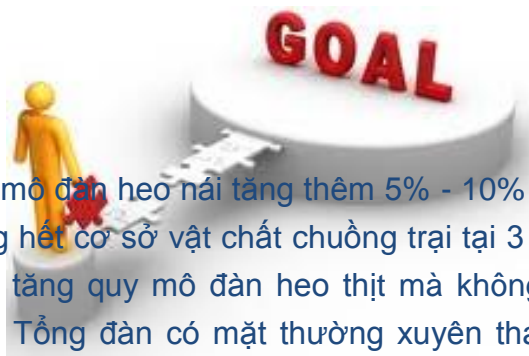
Giá: 110.000 đ/kg



Định hướng phát triển

Chất lượng sản phẩm

Công ty chủ trương sản xuất ra thịt heo và thịt gà chất lượng cao và sạch, trên cơ sở tổ chức sản xuất theo quy trình mà trong đó chủ động ngăn chặn các kháng sinh và hooc- môn cấm không cho phép được đưa vào thức ăn gia súc, gia cầm, nhằm cung cấp sản phẩm đầu ra cho nhà máy giết mổ hay người tiêu dùng các sản phẩm chất lượng cao và an toàn cho người tiêu dùng. Song song đó, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi, cải tiến và nâng cao chất lượng con giống.



Quy mô sản xuất

- Đối với đàn heo: Nâng quy mô đàn heo nái tăng thêm 5% - 10% so với 2009, song song đó tăng cường tận dụng hết cơ sở vật chất chuồng trại tại 3 cơ sở và tìm thuê các trại tư nhân bỏ trống để tăng quy mô đàn heo thịt mà không phải đầu tư xây dựng chuồng trại và đất đai. Tổng đàn có mặt thường xuyên thay đổi tùy theo thị trường mà giữ tỷ lệ heo bán giống và giữ lại nuôi thịt cho phù hợp với sản xuất kinh doanh, cụ thể:

+ Trường hợp thị trường heo thịt có giá, tỷ lệ bán giống giảm và tăng cường chuyển nuôi heo thịt.

+ Trường hợp khi Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai hoàn thành lò giết mổ, Công ty có thể giữ nuôi thịt tối đa tại Công ty và có thể hình thành các vệ tinh để gia công chăn nuôi heo thịt nhằm cung cấp thịt sạch vào lò giết mổ của Tổng Công ty để bảo đảm liên kết có hiệu quả.

+ Đối với đàn gà: tận dụng hết diện tích chuồng trại xây dựng để đạt kế hoạch sản xuất với quy mô đàn gà 70.000 con, trong đó gà bố mẹ 7.000 con. Giữ vững quy mô sản xuất của đàn gà giống, gà thịt, thử nghiệm nuôi gà đẻ siêu trứng nếu có hiệu quả thì sẽ tăng quy mô đàn gà đẻ siêu trứng.

+ Đối với đàn cá sấu: tăng quy mô đàn cá sấu từ 3.000 con lên 4.000 con để tận dụng hết các phế phẩm của đàn heo, đàn gà và giải quyết các vấn đề môi trường.

Hiệu quả sản xuất kinh doanh

Bằng các giải pháp kỹ thuật và quản lý, Công ty sẽ tổ chức sản xuất bảo đảm nhận định đúng sự phát triển của thị trường, xử lý tốt các vấn đề phát sinh, bảo đảm cho

Công ty luôn có lợi nhuận với mức cao nhất, đáp ứng mong muốn của các nhà đầu tư là các cổ đông của Công ty.

Đa dạng hóa các mặt hàng sản xuất và dịch vụ

Với chủ trương đa dạng hóa hoạt động kinh doanh của Công ty, trong giai đoạn sắp tới Phú Sơn vẫn sẽ tiếp tục giữ vững thế mạnh trong hoạt động chăn nuôi, đồng thời mở rộng sang một số lĩnh vực khác nhằm tận dụng tối đa những lợi thế mà doanh nghiệp hiện có như kinh doanh xăng dầu, chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại một số khu đất của Công ty để liên doanh xây dựng các khu dân cư.

Công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh thú y

- Đầu tư xử lý môi trường thật tốt để giữ vững cơ sở chăn nuôi của Trại heo Phú Sơn, cụ thể Công ty xúc tiến triển khai Dự án đầu tư hệ thống hầm khí bioga tại tất cả các cơ sở chăn nuôi của Công ty. Riêng tại trại Phú Sơn, kết hợp đầu tư hệ thống bioga gắn với việc phát điện, vừa giải quyết được môi trường vừa có điện sử dụng, giảm chi phí giá thành.

- Tìm kiếm khu đất lớn và nghiên cứu phương án khả thi để di dời hai cơ sở chăn nuôi: Trại heo Đông Phương và Trại heo Long Thành.

- Kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn heo, gà của doanh nghiệp bằng việc tuân thủ quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

Hoạt động đầu tư

- Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.
- Liên doanh xây dựng cơ sở hạ tầng, khu dân cư: tiếp tục thực hiện giai đoạn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và xây nhà để bán.
- Chuyển đổi Trại heo Long Thành thành khu quy hoạch dân cư.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Tình hình hoạt động kinh doanh 2011

Năm 2011 là năm có nhiều biến đổi về mặt kinh tế, thế giới đã trải qua một giai đoạn khủng hoảng tồi tệ, đã tác động đến kinh tế Việt Nam. Trong nước, chính sách vĩ mô của Chính phủ cũng có nhiều thay đổi cho phù hợp những thông điệp là thắt chặt tiền tệ, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Những biến động trên có ảnh hưởng trực tiếp tới công tác sản xuất kinh doanh, trong khi giá cả đầu vào và đầu ra tăng làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh. Chính sách về môi trường ngày càng xiết chặt buộc các đơn vị sản xuất kinh doanh chăn nuôi phải di dời hoặc phải có các biện pháp bảo vệ môi trường, các thủ tục hành chính về đất đai chưa được thông thoáng đã tác động đến quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2011 có một số thuận lợi và khó khăn như sau:

Thuận lợi

- Giá nguyên liệu đầu vào (chủ yếu là thức ăn chăn nuôi) có tăng nhưng giá bán các sản phẩm heo tăng đột biến hơn, tác động khá tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Các dự án đầu tư lớn chỉ mới thực hiện được dự án xử lý nước thải Trại heo Phú Sơn giai đoạn 1, còn dự án xây dựng mới trại chăn nuôi chưa thực hiện được nên có nguồn vốn nhàn rỗi còn khá nhiều để gửi ngân hàng, tạo ra doanh thu tài chính.
- Bên cạnh đó, mặt bằng lãi suất trong năm luôn đứng ở mức cao, không những không tạo ra gánh nặng chi phí cho công ty (do công ty không sử dụng vốn vay ngân hàng), mà còn giúp gia tăng doanh thu hoạt động tài chính từ lãi tiền gửi ngân hàng, giúp chủ động hơn dòng tiền trong hoạt động của công ty

Khó khăn

- Năng suất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2011 khá thấp do các dịch bệnh như bệnh tiêu chảy cấp, PRRS ... vẫn còn tồn tại, làm ảnh hưởng khá nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thu hẹp sản xuất kinh doanh: Theo văn bản số 8533/UBND-CNN ngày 20/10/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai, trại heo Đông Phương phải kết thúc chăn nuôi vào ngày 31/12/2010. Công ty đã có văn bản xin gia hạn đến 30/06/2011 nhưng phải kết thúc vào 31/12/2011 mới giải quyết xong về đàn heo. Hiện nay phải cử người trông coi gây tốn kém chi phí, trong khi vấn đề đền bù giải tỏa vẫn chưa được giải quyết.
- Việc xây mới trại chăn nuôi heo tại Xuân Lộc gặp khó khăn do chưa có vị trí cụ thể và thủ tục hành chính còn nhiều nhiều khê.

Kết quả kinh doanh năm 2011

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	96.126.424	118.090.316
Vốn điều lệ	45.000.000	45.000.000
Doanh thu thuần	188.513.633	232.216.343
<i>Tăng trưởng doanh thu</i>	11,5%	23,2%
Lợi nhuận gộp	20.089.134	49.338.949
<i>Biên lợi nhuận gộp</i>	10,7%	21,2%
Lợi nhuận trước thuế	27.005.660	46.422.286
<i>Tăng trưởng LNTT</i>	-34,6%	71,9%
Lợi nhuận sau thuế	22.152.814	34.790.890
<i>Biên LNST</i>	11,8%	15,0%
<i>Tăng trưởng LNST</i>	-40,6%	57,0%
Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	4.923	7.731
ROA	18,9%	24,3%
ROE	24,4%	32,5%

232,2 tỉ đồng
Doanh thu thuần

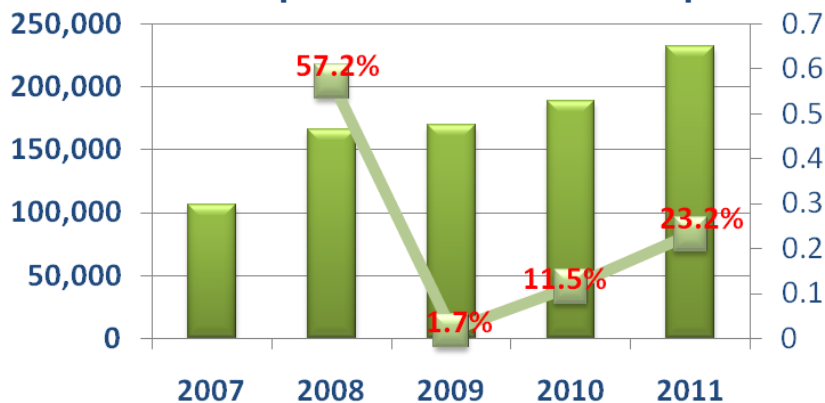
34,79 tỉ đồng
Lợi nhuận sau thuế

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2010, 2011 của PSL

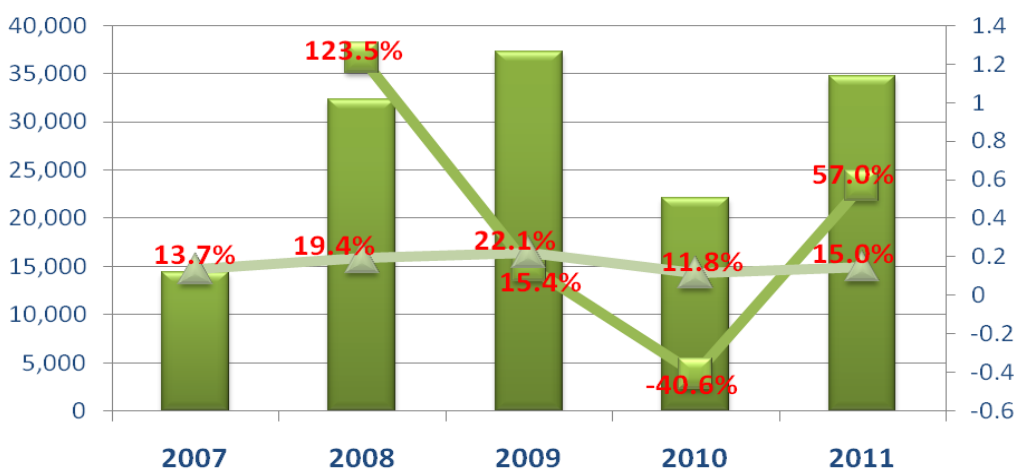
Với những thuận lợi và khó khăn trong năm 2011 vừa qua, hoạt động kinh doanh của công ty nhìn chung vẫn được duy trì khá tốt với doanh thu và lợi nhuận trước thuế đạt mức cao nhất từ khi thành lập. Doanh thu thuần cả năm đạt 232,2 tỉ đồng, tăng 23,2% so với năm 2010, lợi nhuận trước thuế cả năm đạt 46,4 tỉ đồng, tăng 71,9% so với năm 2010.

Ngoài ra, các chi phí hoạt động kinh doanh cũng được kiểm soát khá tốt với chi phí bán hàng giảm khoảng 50% so với năm 2010, tỉ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp so với doanh thu duy trì ở mức tương đương năm 2010 (2,4%), trong khi chi phí tài chính hầu như không có.

Kết quả kinh doanh 5 năm qua



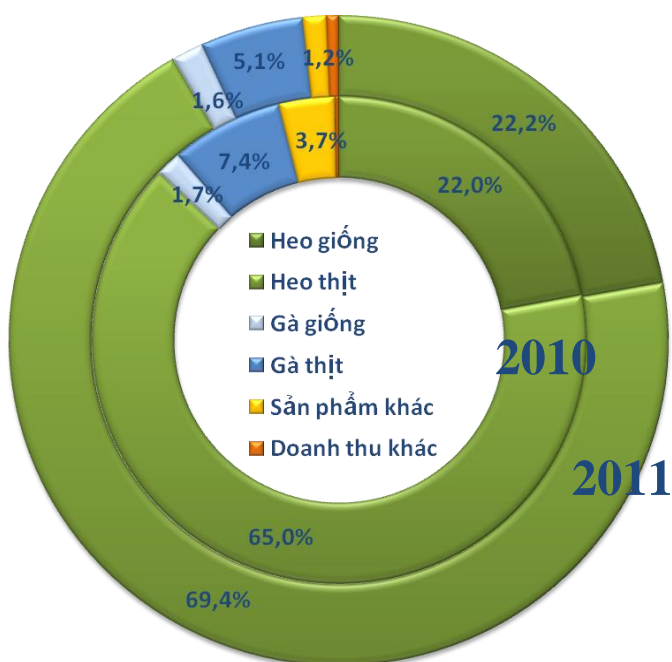
Doanh thu thuần Tăng trưởng doanh thu



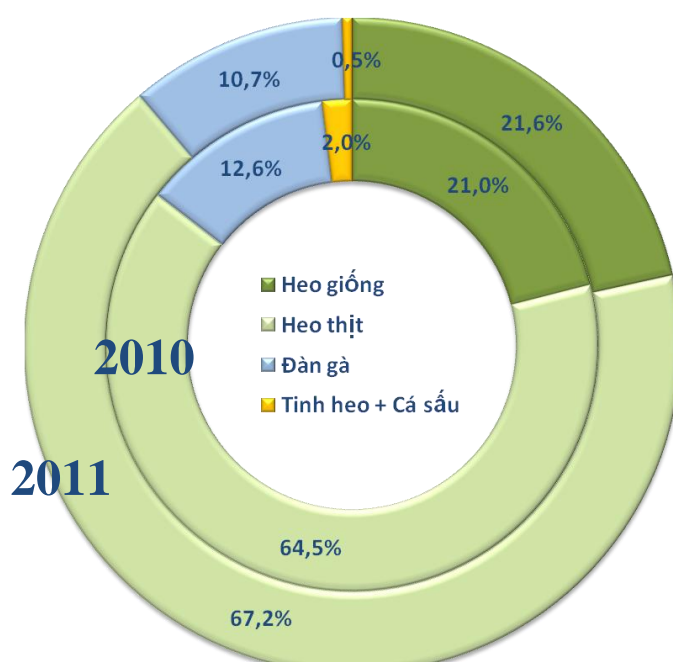
Lợi nhuận sau thuế Tăng trưởng LNST Biên LNST

Đơn vị: triệu đồng

Cơ cấu doanh thu



Cơ cấu lợi nhuận gộp



III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Báo cáo kết quả thực hiện kinh doanh

Bảng tổng hợp thực hiện kinh doanh năm 2011

Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	TH 2011/ KH 2011	TH 2011/ TH2010
Sản lượng tiêu thụ						
- Heo giống	tấn	812	560	791	141,3%	97,4%
- Heo thịt	tấn	4.035	3.500	3.424	97,8%	84,9%
- Gà giống	nghìn con	495	500	409	81,8%	82,6%
- Gà thịt	tấn	424	400	302	75,5%	71,2%
- Tinh heo	nghìn liều	24,9	24	22,6	94,2%	91,0%
- Trứng gà	nghìn quả	2.224	2.400	1.198	49,1%	53,0%
Tổng doanh thu	triệu đ	200.707	180.630	242.469	134,2%	120,8%
Doanh thu thuần	triệu đ	188.514	180.630	232.216	128,6%	123,2%
Tổng chi phí	triệu đ	173.701	169.830	196.047	115,4%	112,8%
Lợi nhuận từ SXKD	triệu đ	16.742	10.800	45.774	423,8%	273,4%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đ	27.006	10.800	46.422	429,8%	171,9%
Lợi nhuận sau thuế	triệu đ	22.153	8.100	34.791	429,5%	157,0%
Phát sinh nộp Nsách	triệu đ	4.956	2.814	11.686	415,3%	235,8%
Lao động bình quân	người	217	228	205	89,9%	94,5%
Tổng quỹ lương	triệu đ	15.192	17.765	18.528	104,3%	122,0%
Tiền lương bình quân tháng/người	triệu đ	5,83	6,49	7,53	116,0%	129,2%
Cổ tức	%	15	12	20	166,7%	133,3%

Nguồn: PSL

Nhận xét:

- Sản lượng tiêu thụ heo giống 2011 đạt 141,3% kế hoạch, trong khi heo thịt chỉ đạt 97,8% kế hoạch. Nguyên nhân do trong năm, căn cứ tình hình thị trường, công ty đẩy mạnh tiêu thụ heo giống nhằm đạt hiệu quả cao hơn so với việc giữ lại nuôi heo lấy thịt.

- Mặt hàng gà năm 2011 không đạt kế hoạch sản lượng tiêu thụ (gà giống đạt 81,8% kế hoạch và gà thịt đạt 75,5% kế hoạch) và giảm so với sản lượng tiêu thụ năm 2010 (gà giống giảm 17,4% và gà thịt giảm 28,8%). Điều này là do công ty đã chủ động giảm bớt quy mô chăn nuôi gà do mảng kinh doanh này nhìn chung không hiệu quả.
- Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2011 vượt 28,6% so kế hoạch và tăng 23,2% so với năm 2010 chủ yếu do trong năm giá heo trên thị trường (gồm cả heo thịt và heo giống) tăng mạnh hơn hẳn so với giá các nguyên liệu đầu vào (như thức ăn chăn nuôi), giúp doanh thu từ heo tăng trưởng khá mạnh.

Báo cáo tình hình tài chính

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2010	2011
1. Khả năng thanh toán		
Thanh toán hiện hành	1,86 lần	2,39 lần
Thanh toán nhanh	0,69 lần	1,15 lần
Thanh toán tiền mặt	0,45 lần	0,49 lần
2. Cơ cấu vốn		
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	76,8%	73,2%
Nợ ngắn hạn/Tổng Tài sản	22,8%	24,8%
Nợ dài hạn/Tổng tài sản	0,4%	2,0%
Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	0,30 lần	0,37 lần
Tổng nợ/Tổng tài sản	23,2%	26,8%
3. Hiệu quả hoạt động		
Vòng quay các khoản phải thu	37,78 vòng	20,19 vòng
Vòng quay hàng tồn kho	4,25 vòng	3,95 vòng
Vòng quay tổng tài sản	1,60 vòng	1,62 vòng
4. Khả năng sinh lời		
Biên lợi nhuận gộp	10,7%	21,2%
Biên lợi nhuận sau thuế	11,8%	15,0%

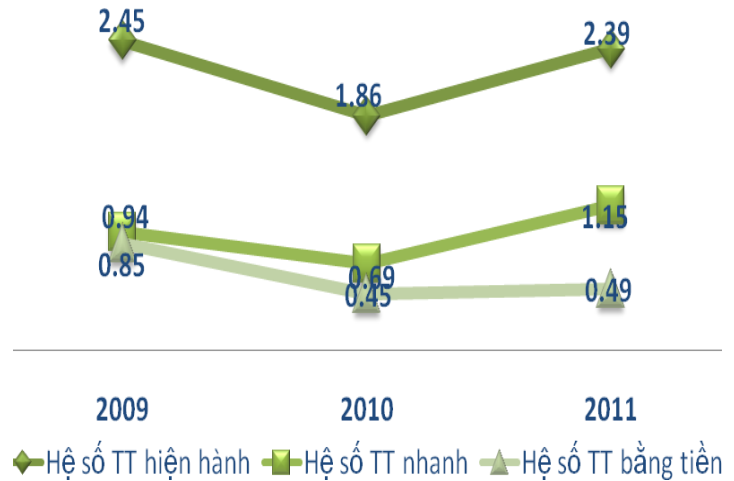


Chỉ tiêu	2010	2011
ROA	18,9%	24,3%
ROE	24,4%	32,5%

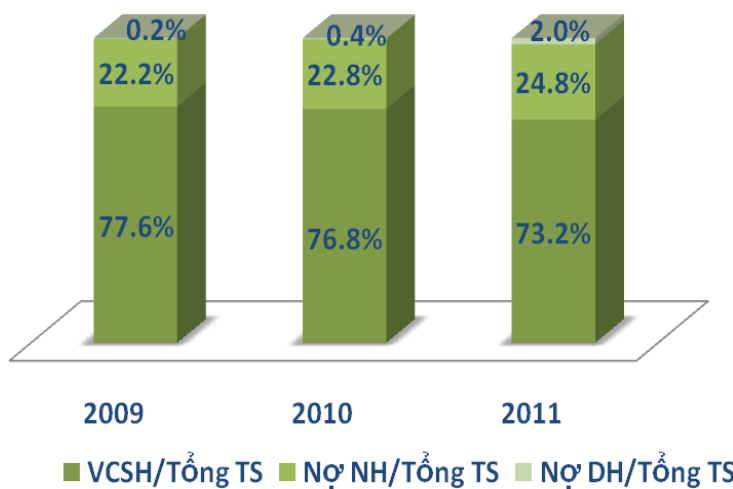
Nguồn: BCTC kiểm toán 2011 của PSL

- Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán năm 2011 của công ty đã cải thiện mạnh so với năm 2010 khi các tài sản ngắn hạn của công ty đều tăng mạnh trong khi nợ ngắn hạn tăng không đáng kể (đặc biệt công ty không sử dụng vốn vay ngắn hạn). Hệ số thanh toán hiện hành và thanh toán



nhanh đến cuối năm 2011 đều lớn hơn 1 (lần lượt là 2,39 lần và 1,15 lần) và ở mức khá cao so với một số doanh nghiệp cùng ngành, cho thấy công ty vẫn giữ được mức an toàn cao trong hoạt động. Hệ số thanh toán tiền mặt cũng cải thiện so với 2010, khi công ty tiếp tục cải thiện dòng tiền hoạt động. Khả năng thanh toán chung của công ty nhiều khả năng sẽ tiếp tục cải thiện năm trong các năm sau khi công ty luôn chủ động được nguồn vốn lưu động trong hoạt động.



- Cơ cấu vốn

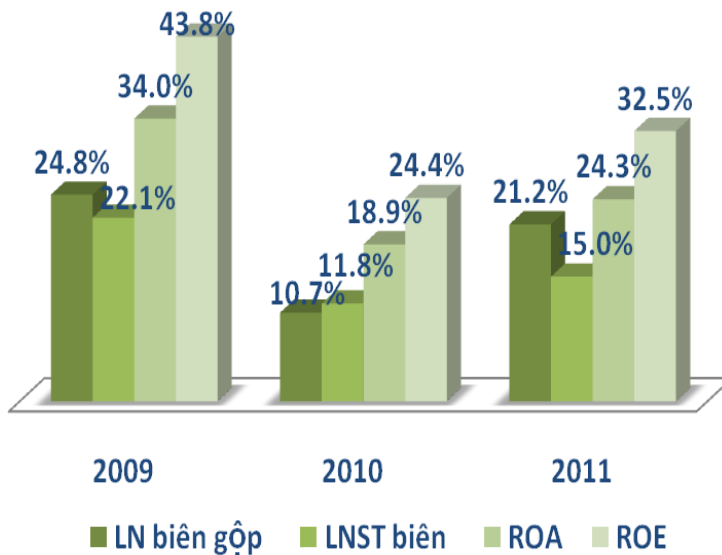
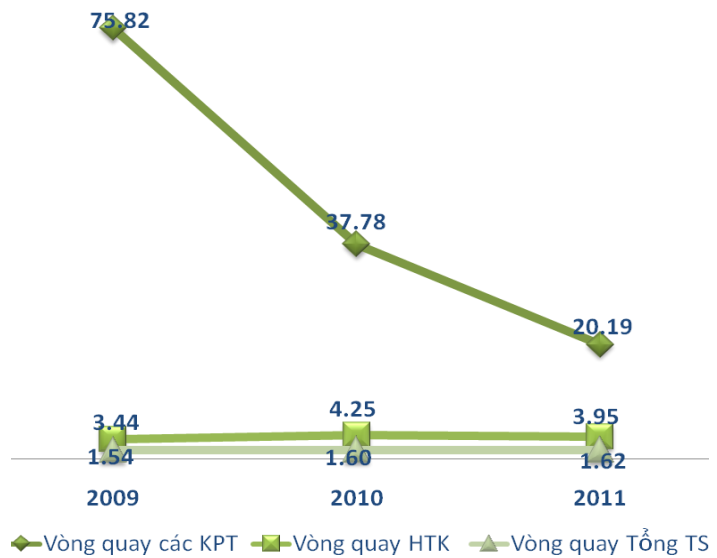
Cơ cấu vốn của công ty trong năm 2011 khá an toàn với mức vay nợ không quá cao (hệ số tổng nợ/tổng tài sản chỉ khoảng 26,8%). Dù tỉ lệ vốn chủ sở hữu/tổng tài sản có giảm nhẹ (xuống 73,2% so với 76,8% năm 2010) nhưng nhìn chung

khả năng tự chủ nguồn vốn trong hoạt động của công ty vẫn khá tốt. Việc gia tăng nợ dài hạn là do công ty chủ động nhận sự hỗ trợ từ nguồn vốn vay giá rẻ của Quỹ đầu tư phát triển Đồng Nai, phục vụ công tác đầu tư cho công ty.

Năng lực hoạt động

Vòng các khoản phải thu đang suy giảm khá mạnh trong 2 năm qua, nhưng chủ yếu là do khoản phải thu công ty TNHH Anh Khởi Đạt tiền chuyển nhượng đất (gần 5,2 tỉ đồng) và khoản đóng trước tiền mua đất của công ty TNHH Vườn Xoài (4,76 tỉ đồng), khoản phải thu từ hoạt động kinh doanh

chính chăn nuôi vẫn giữ ở mức rất thấp. Vòng quay hàng tồn kho giảm nhẹ so với năm 2010 chủ yếu do công ty chủ động dự trữ nguyên vật liệu, nhằm giảm rủi ro trời sạt, bất ổn của nguồn thức ăn chăn nuôi đầu vào, đảm bảo hoạt động chăn nuôi được ổn định. Vòng quay tổng tài sản đang cải thiện khá tốt (từ 1,54 vòng năm 2009 lên 1,62 vòng năm 2011), cho thấy việc sử dụng tài sản chung của công ty đang ngày càng hiệu quả. Nhìn chung, dù một số chỉ số đang suy giảm nhưng công ty vẫn đang cải thiện dần hiệu quả hoạt động của mình.



Khả năng sinh lời

Sau năm 2010 suy giảm mạnh, các chỉ tiêu khả năng sinh lời của công ty đã cải thiện khá tốt trở lại trong năm 2011 vừa qua. Chỉ số lợi nhuận gộp biên và lợi nhuận sau thuế biên cải thiện rất mạnh do trong năm giá heo giống, thịt heo đều tăng mạnh,

cùng với việc kiểm soát chi phí bán hàng cũng hiệu quả hơn. Chỉ số ROA và ROE cũng cải thiện rất tốt và hiện đứng ở mức cao so với nhiều doanh nghiệp niêm yết khác, cho thấy tính hiệu quả kinh doanh của công ty đang bắt đầu cải thiện trở lại.

Giá trị sổ sách

Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2011)	Đồng	118.090.315.582
Tổng Số lượng cổ phiếu lưu hành hiện tại	Cổ phiếu	4.500.000
Số lượng cổ phiếu lưu hành ngày 31/12/2011 sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ	Cổ phần	4.500.000
Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu (31/12/2011)	Đồng/CP	26.242

Những thay đổi về vốn điều lệ

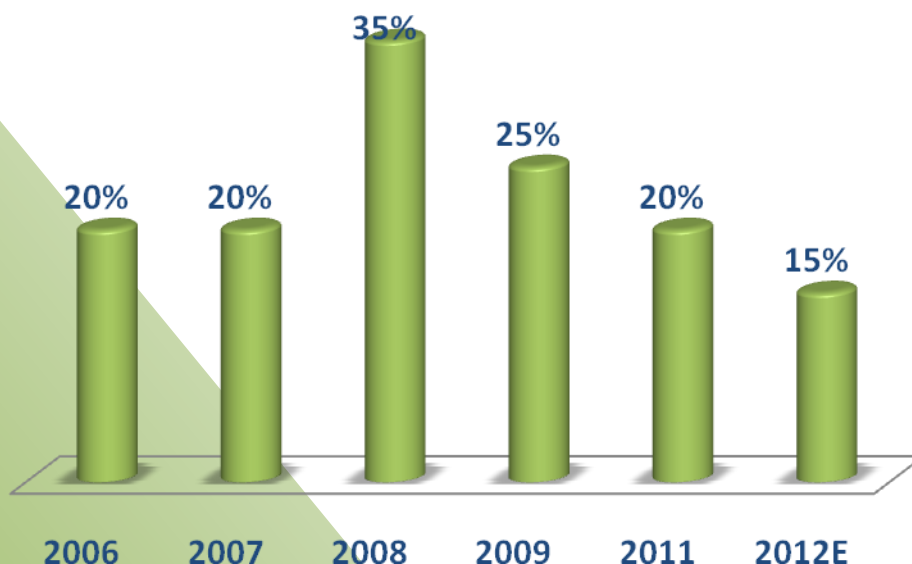
Trong năm 2011, công ty không thay đổi vốn điều lệ, vẫn giữ nguyên ở mức 45.000.000.000 đồng

Cổ tức

Trong năm 2011, công ty đã thực hiện hai đợt chi trả cổ tức như sau:

- Ngày 28/04/2011, chốt danh sách đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2010, tỉ lệ 7% (700 đồng/cổ phiếu).
- Ngày 10/08/2011, chốt danh sách đăng ký cuối cùng tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt tỉ lệ 7% (700 đồng/cổ phiếu)

Tỉ lệ cổ tức qua các năm



Những tiến bộ đã đạt được

Thực hiện theo chỉ đạo từ HĐQT, Ban Giám Đốc công ty đã thực hiện một số cải tiến quan trọng trong năm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh:

- **Về kỹ thuật:** Quan tâm đặc biệt đến chăm sóc heo nái bầu, hậu bị, nái đẻ và heo cai sữa. Để kiểm soát được các khâu phối giống, chăn nuôi tốt heo nái bầu, nái nuôi con. Tổ chức công tác chủng ngừa, bỏ vaccin PRRS sống mà sử dụng vaccin PRRS chết trên đàn heo nái, ủ ấm heo theo mẹ, heo cai sữa.

- **Về quản lý:**

+ Thay đổi một số cán bộ trong bộ máy, tăng cường công tác kiểm tra;

+ Nhận định xu thế thị trường để có quyết định sản xuất kinh doanh phù hợp;

+ Kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra, bằng các quy định và có báo cáo tuần, tháng, quý và đề ra phương hướng;

+ Sử dụng quay vòng đồng vốn tốt.

Nhờ các biện pháp kỹ thuật và quản lý theo quyết định của HĐQT một cách quyết liệt nên kết quả đạt được như sau:

- **Đàn heo:** Năng suất chăn nuôi tăng đáng kể.

- **Đàn gà:** Đã thực hiện giảm nuôi đáng kể gà thịt, giữ gà giống và chuyển hướng dùng cơ sở vật chất của Trại gà để chuyển nuôi heo nái sinh sản với quy mô đàn nái là 500 con.



Kế hoạch năm 2012

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2012

Căn cứ những thuận lợi và khó khăn của tình hình kinh tế và mục tiêu, định hướng phát triển chiến lược của CTCP Chăn nuôi Phú Sơn, cùng những lợi thế cạnh tranh của công ty và tiềm năng phát triển của ngành chăn nuôi, kế hoạch kinh doanh của công ty trong năm 2012 đặt như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2012	Kế hoạch 2012/thực hiện 2011
Sản lượng tiêu thụ				
- Heo giống	tấn	791,0	784,2	99,1%
- Heo thịt	tấn	3.424,0	2.363,4	69,0%
- Gà giống	nghìn con	409	950	232,3%
- Gà thịt	tấn	302,0	240,0	79,5%
- Tinh heo	nghìn liều	22,6	24,0	106,2%
- Trứng gà	nghìn quả	1.198,0	350,0	29,2%
Tổng doanh thu	triệu đ	242.469,0	190.000,0	78,4%
Doanh thu thuần	triệu đ	232.216,0	190.000,0	81,8%
Tổng chi phí	triệu đ	196.047,0	174.908,0	89,2%
Lợi nhuận từ SXKD	triệu đ	45.774,0	15.092,0	33,0%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đ	46.422,0	15.092,0	32,5%
Lợi nhuận sau thuế	triệu đ	34.791,0	11.319,0	32,5%
Phát sinh nộp Ngân sách	triệu đ	11.686,0	3.811,0	32,6%
Lao động bình quân	người	205	208	101,5%
Tổng quỹ lương	triệu đ	18.528,0	16.500	89,1%
Tiền lương BQ tháng/người	triệu đ	7,5	6,6	87,6%
Cổ tức	%	20	15	75,0%

Các biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2012

Bước sang năm tài chính 2012, bối cảnh nền kinh tế dự kiến sẽ chưa thể hoàn toàn ổn định, các thách thức trong hoạt động kinh doanh vẫn còn ở phía trước. Do đó, để thực hiện tốt các kế hoạch 2012 mà Đại hội đồng cổ đông giao phó, ban lãnh đạo công ty chủ trương thực hiện các biện pháp cụ thể sau:

- Về kỹ thuật

Coi năng suất là mục tiêu sống còn, trong cạnh tranh hiện nay năng suất là bài toán khó vì bị chi phối bởi nhiều yếu tố thời tiết, khí hậu, dịch bệnh... Công ty đề một số giải pháp kỹ thuật sau nhằm giải quyết một số tồn tại:

- + Cải thiện về chất lượng thật tốt hơn, khắc phục yếu điểm của heo Phú Sơn da dày, xương to.
- + Khắc phục về cơ bản tỷ lệ chết qua các giai đoạn phát triển cả heo và gà.
- + Khống chế bệnh tiêu chảy trên heo con nhằm tăng năng suất chăn nuôi.
- + Ưu tiên đầu tư cao nhất cho đàn heo hậu bị và heo nái cả cơ sở vật chất và con người, coi đây là bước đột phá về năng suất.

- Về quản lý

Để quản lý tốt công ty theo mục tiêu đề ra, Phú Sơn đã xây dựng hệ thống các quy định để quản lý công ty một cách công khai và minh bạch. Căn cứ vào các quy định và mục tiêu đề ra, các biện pháp quản lý then chốt cần được duy trì đó là:

- + Tăng cường trách nhiệm của cán bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ đã quy định trong hệ thống ISO.
- + Tăng cường kiểm soát các quy trình, quy định nhằm phát hiện kịp thời những điểm không phù hợp để chấn chỉnh, đề ra những yếu tố phù hợp để thực hiện việc cải tiến công tác quản lý ngày một tốt hơn.

Kế hoạch nguồn nhân lực

Thông qua các chính sách quản lý nguồn nhân lực phù hợp nhất để xây dựng đội ngũ CBCNV có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi trong công việc, có khả năng nắm bắt được các thành tựu khoa học kỹ thuật công nghệ mới và áp dụng vào trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh để đem lại năng suất và hiệu quả kinh tế cao.

IV. CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Phú Sơn

Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai	
Là công ty nắm giữ 3.310.088 cổ phiếu PSL (tương đương 73,56% vốn điều lệ)	
Vốn điều lệ	7.840.000.000.000 đồng
Trụ sở chính	21, đường 2A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Đồng Nai.
Ngành nghề hoạt động	Sản xuất công nghiệp; cung cấp vật tư nông nghiệp và chế biến nông sản thực phẩm; khai thác tài nguyên và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; dịch vụ - du lịch – thương mại – xuất nhập khẩu. SẢN PHẨM CHÍNH Thuốc lá điếu các loại; nông sản các loại; thực phẩm đóng hộp; bông vải; thịt, trứng gia cầm; bao bì giấy các loại; bia và nước giải khát; thức ăn gia súc; vật liệu xây dựng (đất, đá, cát); phân bón; giống cây trồng ...

Công ty mà Phú Sơn nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp

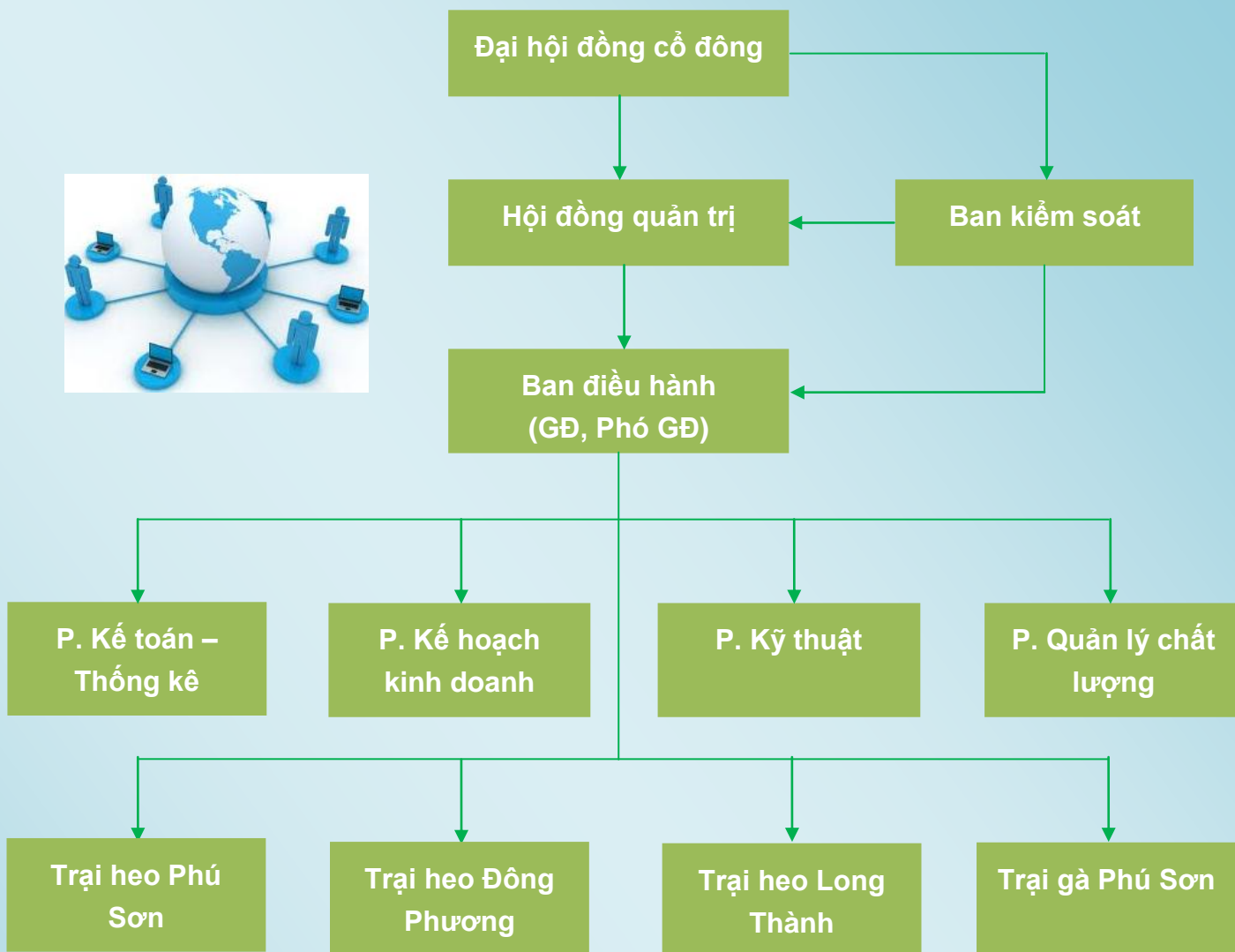
Không có

Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

Không có

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty



Lý lịch tóm tắt thành viên ban điều hành

Danh sách thành viên Ban điều hành hiện nay

Ban Điều hành	Chức vụ
Ông Lê Văn Mỹ	Giám đốc
Ông Hà Văn Sơn	Phó Giám đốc
Ông Trần Văn Cảnh	Phó Giám đốc
Ông Đinh Trung Liêm	Quyền Kế toán trưởng

Ông Lê Văn Mỹ – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám Đốc

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1952 ▪ Nơi sinh: Thái Bình ▪ CMND: 270856873 do CA Đồng Nai cấp ngày 11/10/2001
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư nông nghiệp ngành chăn nuôi – thú y
Quá trình công tác	<p>05/1970 - 05/1977: Bộ đội C26, D34, E241, F367</p> <p>06/1977 - 10/1977: Học viên Trường Văn hóa Thương binh Thái Bình</p> <p>10/1977 - 05/1982: Sinh viên Trường Đại học Nông nghiệp 2 Hà Bắc</p> <p>06/1982 - 12/1983: Nhân viên Phòng tổng hợp Ban phân vùng kinh tế Đồng Nai</p> <p>12/1983 - 09/1995: TP Kỹ thuật Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>10/1995 - 03/2003: Phó Giám đốc Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>04/2003 - 09/2005: Giám Đốc Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>10/2005 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám Đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn</p>
Cổ phiếu nắm giữ	<p>Đại diện nắm giữ: 1.210.088 cổ phiếu, chiếm 26,89% vốn điều lệ</p> <p>Sở hữu cá nhân: 34.425 cổ phiếu, chiếm 0,765% vốn điều lệ</p>

Những người liên quan	- Hà Thị Sành – Vợ, nắm giữ 12.255 cổ phần, chiếm 0,27% vốn điều lệ - Lê Thị Sen – Con, nắm giữ 3.465 cổ phần, chiếm 0,08% vốn điều lệ
------------------------------	---

Ông Hà Văn Sơn – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc	
	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1962 ▪ Nơi sinh: Nghệ An ▪ CMND: 271569290 do CA Đồng Nai cấp ngày 09/11/2010
Trình độ chuyên môn	Đại học Nông lâm Tp.HCM ngành Kinh tế nông nghiệp
Quá trình công tác	<p>1986 - 1996: Phó Phòng Kế toán, phụ trách kế hoạch XN chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>1997 - 2000: TP Kế hoạch Kinh doanh Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>2000 - 2003: Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh kiêm Trưởng trại Phú Sơn Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>2003 - 08/2008: Phó Giám Đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn</p> <p>09/2008 - nay: Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn</p>
Cổ phiếu nắm giữ	Đại diện nắm giữ: 650.000 cổ phần, chiếm 14,44% vốn điều lệ Sở hữu cá nhân: 83.205 cổ phần, chiếm 1,85% vốn điều lệ
Những người liên quan	Không có

Ông Trần Văn Cận – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc	
	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1956 ▪ Nơi sinh: Hải Dương ▪ CMND: 271777640 do CA Đồng Nai cấp ngày 15/11/2002
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chăn nuôi
Quá trình công tác	1984 - 1997: Kỹ thuật Xí nghiệp chăn nuôi heo Đông Phương

	<p>12/1997 - 1999: Kỹ thuật Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>12/1999 - 09/2009: Trưởng trại Đông Phương, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.</p> <p>09/2009 – nay: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc</p>
Cổ phiếu nắm giữ	<p>Đại diện nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ</p> <p>Sở hữu cá nhân: 14.820 cổ phiếu, chiếm 0,33% vốn điều lệ</p>
Những người liên quan	Không có

Ông Đinh Trung Liêm – Quyền kế toán trưởng

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 11/8/1955 ▪ Nơi sinh : Biên hòa, Đồng Nai ▪ CMND: 270779585, cấp ngày 04/01/2004 tại Công an Đồng Nai
Trình độ chuyên môn	Sơ cấp kế toán
Quá trình công tác	<p>1977 - 1986: Kế toán Nông trường QD Sông Ray – Đồng Nai</p> <p>1987 - 1997 : Kế toán Lâm trường Mã Đà</p> <p>1998 - nay: Kế toán Công ty Cổ phần chăn nuôi Phú Sơn</p>
Cổ phiếu nắm giữ	<p>Đại diện nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ</p> <p>Sở hữu cá nhân: 7.665 cổ phiếu, chiếm 0,17% vốn điều lệ</p>
Những người liên quan	Không có

Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm

Không có

Quyền lợi của Ban Giám đốc

Được thực hiện theo quy định chung của công ty

Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đãi ngộ

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

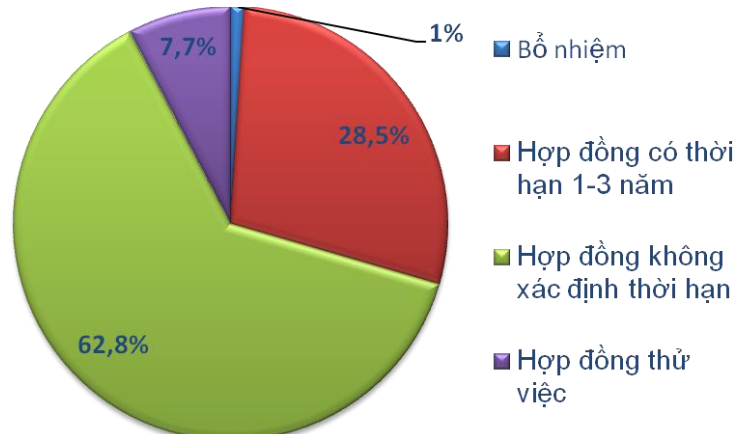
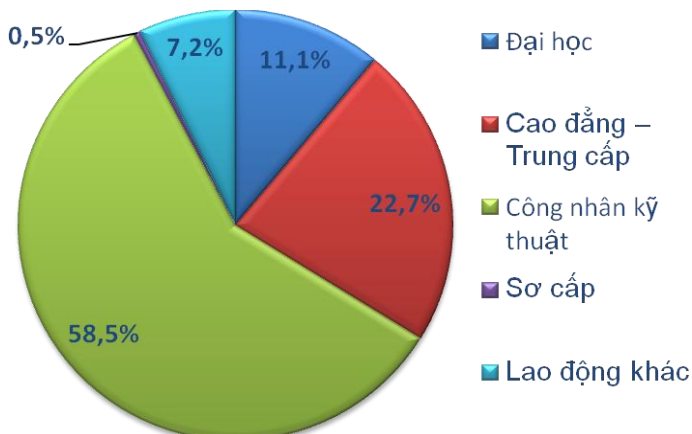
Báo cáo nhân lực công ty (tính đến 31/12/2011)

Số lượng CBCNV

Tổng số lao động: 207 người

Trong đó:

STT	Tính chất phân loại	Số lao động	Tỷ lệ
A	Theo trình độ		
1	Trên Đại học		
2	Đại học	23	11,1%
3	Cao đẳng – Trung cấp	47	22,7%
4	Công nhân kỹ thuật	121	58,5%
5	Sơ cấp	1	0,5%
6	Lao động khác	15	7,2%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động		
1	Bổ nhiệm	2	1,0%
2	Hợp đồng có thời hạn 1-3 năm	59	28,5%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	130	62,8%
4	Hợp đồng thử việc	16	7,7%
Thu nhập người lao động qua các năm			
TT	Năm	Thu nhập bình quân	
1	2009	6.300.000 đồng/người/tháng	
2	2010	6.500.000 đồng/người/tháng	
3	2011	7.400.000 đồng/người/tháng	



Công ty xác định con người là yếu tố quyết định mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Mọi thành viên trong tổ chức được tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực đóng góp của mình cho công ty.

Chính sách lương, thưởng

Công ty đã xây dựng qui chế trả lương, thưởng được qui định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhận. Mức lương của người lao động trực tiếp được hưởng tùy thuộc vào loại công việc, định mức lao động, chỉ tiêu kỹ thuật đảm nhận và kết quả công việc người lao động thực hiện. Mức lương của người lao động gián tiếp được hưởng theo hệ số do Hội đồng tư vấn đề xuất và Giám đốc Công ty quyết định căn cứ trên tính chất công việc, năng lực và kết quả làm việc của người lao động.

Công ty đảm bảo trả lương cho người lao động không thấp hơn quy định của nhà nước. Đồng thời, Công ty thực hiện những chế độ bảo đảm các chính sách xã hội cho người lao động theo Luật lao động, và Thỏa ước lao động tập thể.

Chính sách phúc lợi cho Cán bộ công nhân viên

Công ty thực hiện các chế độ trợ cấp khó khăn, chế độ thăm hỏi khi người lao động ốm đau, các chế độ khác như hiếu hỉ, cưới hỏi...

Thay đổi HĐQT, BKS, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Võ Thị Loan	Kế toán trưởng		31/12/2010
2	Đình Trung Liêm	Q.Kế toán trưởng	01/01/2011	

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thành phần của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn Mỹ	Chủ tịch	Kiểm Giám Đốc
3	Nguyễn Tử Mục	Phó chủ tịch	Không điều hành
2	Hà Văn Sơn	Ủy viên	Kiểm Phó Giám Đốc
4	Trần Văn Cẩn	Ủy viên	Kiểm Phó Giám Đốc
5	Nguyễn Văn Khâm	Ủy viên	TP.KH - KD

Thông tin các thành viên Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Tử Mục – Phó chủ tịch HĐQT	
	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1964 ▪ Nơi sinh: Quảng Nam ▪ CMND: 270454610, cấp ngày 20/7/2004, tại Đồng Nai
Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế
Quá trình công tác	01/1988 - 6/2005: làm việc tại Công ty Thuốc lá Đồng Nai – Chức vụ TP Kinh doanh 7/2005 – nay: làm việc tại Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai – chức vụ Giám đốc Kinh doanh
Cổ phiếu nắm giữ	Đại diện nắm giữ: 800.000 cổ phiếu, chiếm 17,78% vốn điều lệ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
Những người liên quan	Không có

Ông Trần Văn Cận – Ủy viên HĐQT

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1956 ▪ Nơi sinh: Hải Dương ▪ CMND: 271777640 do CA Đồng Nai cấp ngày 15/11/2002
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chăn nuôi
Quá trình công tác	<p>1984 - 1997: Kỹ thuật Xí nghiệp chăn nuôi heo Đông Phương</p> <p>12/1997 - 1999: Kỹ thuật Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn</p> <p>12/1999 - 09/2009: Trưởng trại Đông Phương, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.</p> <p>09/2009 – nay: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc</p>
Cổ phiếu nắm giữ	<p>Đại diện nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ</p> <p>Sở hữu cá nhân: 14.820 cổ phiếu, chiếm 0,33% vốn điều lệ</p>
Những người liên quan	Không có

Ông Nguyễn Văn Khâm – Ủy viên HĐQT

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1962 ▪ Nơi sinh: Xã Phong Phú – Huyện Hương Khê – Hà Tĩnh ▪ CMND: Số 272122178 do CA Đồng Nai cấp ngày 07/03/2007
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư
Quá trình công tác	<p>1985 - 1992: Đội trưởng Trung tâm nghiên cứu cây bông Nha Hồ</p> <p>1993 - 1994: TP Hành chính Cục Thống kê Ninh Thuận</p> <p>1994 - 1996: Cục Thống kê Đồng Nai</p> <p>1996 - 08/2008: Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn</p> <p>09/2008 - nay: Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn</p>
Cổ phiếu nắm giữ	<p>Đại diện nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ</p> <p>Sở hữu cá nhân: 117.780 cổ phiếu, chiếm 2,62% vốn điều lệ</p>

Thành phần của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ/Liên quan	Ghi chú
1	Đình Văn Hồng	Trưởng Ban	Không điều hành
2	Trương Nguyễn Ngọc Hòa	Ủy viên	Không điều hành
3	Nguyễn Minh Quang	Ủy viên	Trưởng xưởng CBTẢ

Thông tin các thành viên Ban kiểm soát

Ông Đình Văn Hồng – Trưởng Ban Kiểm Soát

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1961 ▪ Nơi sinh : Bà Rịa ▪ CMND: 271802699 do CA Đồng Nai cấp ngày 21/05/2003
Trình độ chuyên môn	Đại học Tài chính Kế toán Tp.HCM
Quá trình công tác	<p>1984 - 1988: Cán bộ Phòng Kế toán tài vụ Sở Thương nghiệp Đồng Nai</p> <p>1989 - 12/1989: Kế toán trưởng Xí nghiệp Dịch vụ thương nghiệp Đồng Nai</p> <p>1990 - 06/2006: Kế toán trưởng Công ty Thương mại Đồng Nai</p> <p>07/2006 - 11/2006: Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Biên Hòa</p> <p>12/2006 - 06/2007: Chuyên viên Phòng Kế toán tài vụ Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai</p> <p>07/2007 - 08/2010: Kiểm soát viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai</p> <p>07/2011 - 04/2012: Phụ trách Kiểm soát viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai</p>
Cổ phiếu nắm giữ	<p>Đại diện nắm giữ: 650.000 cổ phiếu, chiếm 14,44% vốn điều lệ</p> <p>Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ</p>
Những người liên quan	Nguyễn Thị Ngọc Hà – Vợ, nắm giữ 1.500 cổ phiếu, chiếm 0,03%

Ông Nguyễn Minh Quang – Ủy viên BKS

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Năm sinh: 1963 ▪ Nơi sinh : Huế ▪ CMND: 271 754 846 do CA Đồng Nai cấp ngày 27/06/2003
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chăn nuôi
Quá trình công tác	1987 - nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban Kiểm Soát
Cổ phiếu nắm giữ	Đại diện nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ Sở hữu cá nhân: 9 480 cổ phiếu, chiếm 0,21% vốn điều lệ
Những người liên quan	Không có

Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa – Ủy viên BKS

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 20/10/1987 ▪ Nơi sinh : Đồng Nai ▪ CMND: 272 238 039 do CA tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12/5/2008
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Quá trình công tác	Từ 2009 đến nay: Công tác tại Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban Kiểm Soát
Cổ phiếu nắm giữ	Đại diện nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
Những người liên quan	Không có

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2011

Các thành viên dự họp Hội đồng quản trị trong năm 2011

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Văn Mỹ	Chủ tịch	6	100%	
2	Nguyễn Tử Mục	Phó Chủ tịch	6	100%	
3	Hà Văn Sơn	Thành viên	6	100%	
4	Trần Văn Cảnh	Thành viên	6	100%	
5	Nguyễn Văn Khâm	Thành viên	6	100%	

Các quyết định của HĐQT về kế hoạch sản xuất trong năm 2011

* Thu hẹp sản xuất tại Trại heo Đông Phương:

Theo quyết định của UBND Tỉnh Đồng Nai, Phú Sơn phải chấm dứt chăn nuôi tại trại heo Đông Phương vào ngày 31/12/2010. Nhưng công ty không thể bán toàn bộ đàn heo cùng một lúc. Do đó, công ty phải có văn bản xin gia hạn đến 30/6/2011, chuyển lựa nái tốt xuống Trại heo Long Thành, bán nái già, tiếp tục nuôi cai sữa cho đến bán thịt. Khi kết thúc đàn heo thịt sẽ kiểm kê tài sản, xin đền bù lấy tiền di dời vị trí khác.

Quyết định này của HĐQT được Ban Giám đốc triển khai theo đúng ý định, kết thúc bán xong đàn heo vào 31/12/2011, đã kiểm kê và thẩm định giá xong chờ đền bù. Đến nay chưa có đơn vị tiếp nhận, Công ty vẫn phải cử người trông coi theo Báo cáo số 3567/BC-STC ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Sở Tài chính. Theo báo cáo này, hết quý I/2012 phải thực hiện đền bù và các chính sách khác tạo điều kiện cho Phú Sơn di dời về cơ sở mới. Công ty tiếp tục có văn bản trình UBND tỉnh để thực hiện việc bàn giao, bán thanh lý, nhận tiền đền bù, nhưng thời gian hoàn thành vẫn chưa rõ ràng.

* Quyết định tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2011

Trong kế hoạch này, sản phẩm của Công ty bao gồm heo giống, heo thịt, gà giống, gà thịt. Trong 6 tháng đầu năm 2011 năng suất thấp do ảnh hưởng dịch bệnh, đàn gà năng suất thấp, giá bán dưới giá thành. Trong các cuộc họp hằng quý, HĐQT đã có những quyết định cụ thể. Trong quý 2, giá bán heo giống và heo thịt tăng, HĐQT

đã quyết định yêu cầu Ban Giám đốc tổ chức các biện pháp kỹ thuật và quản lý để nâng cao năng suất đàn heo, tận dụng giá bán heo thịt có lợi, do đó cần tận dụng hết diện tích chuồng trại để chuyển nuôi heo thịt, không nuôi gà thịt, chỉ sản xuất gà giống để bán, chỉ nuôi gà thịt khi không bán được gà giống và có kế hoạch chuyển hướng chăn nuôi tại Trại gà. Theo chỉ đạo này, Ban Giám đốc đã triển khai cụ thể:

*** Quyết định về các dự án:**

- Dự án xây mới trại heo:

Chủ trương của HĐQT là phải xây mới trại heo tại Xuân Lộc. HĐQT đã đề ra một cách cụ thể về mô hình chăn nuôi, quy mô chăn nuôi, vốn cần thiết và thời gian thực hiện. Tất cả đã được ghi trong Nghị quyết ngày 18/6/2011, nhưng trong quá trình thực hiện, Ban Giám đốc gặp khó khăn không thể thực hiện được Nghị quyết này, thủ tục hành chính về đất đai tại xã Xuân Phú đến giờ chưa xong. Khu đất 30ha tại Xuân Hòa không thực hiện được do thiếu nước không đảm bảo chăn nuôi được; khu đất này đã nhượng bán xong, việc bán khu đất trên có báo cáo xin ý kiến Tổng Công ty và có Nghị quyết HĐQT cho phép, giá bán so giá mua có lời. Không được 2 khu đất trên, Ban Giám đốc đi tìm mua trại xây sẵn, sau khi xem xét mặt được và không được, việc không phù hợp là nhiều nên quyết định không mua. Ban Giám đốc lại tiếp tục tìm mua đất, xúc tiến các thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với khu đất đã mua, tìm kiếm khu đất trong Khu liên hợp công nông nghiệp Agropark. Sau cùng Ban Giám đốc xin ý kiến HĐQT Công ty và được sự chấp thuận của Tổng Công ty, đến tháng 02/2012, quyết định thuê khu đất tại Thọ Vực nằm trong Khu Công nghệ cao của Agropark với diện tích khoảng 20ha. Ở đây đã thống nhất mô hình chăn nuôi, định hình là 4.800 nái, giai đoạn I là 2.400 con, chuồng kín, có khu ở tập thể của công nhân để bảo đảm an toàn sinh học và mục tiêu là năng suất chăn nuôi phải cao mới đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và hiện nay đang xúc tiến các thủ tục thiết kế, dự toán, thẩm định, đấu thầu ...ở đây chỉ nuôi heo nái, heo con cai sữa sẽ chuyển về Trại Phú Sơn, một phần bán và một phần chăn nuôi heo thịt.

- Hệ thống xử lý nước thải tại Trại heo Phú Sơn:

Cho đến nay hệ thống đang vận hành nhưng chưa đạt yêu cầu, trong quá trình thực hiện có rất nhiều khó khăn.

Đầu ra của nước thải Trại heo Phú Sơn chảy vào Sông Buông là nguồn nước sinh hoạt của người dân, vì thế theo quy định phải là cột A theo Quy chuẩn 24 – 2009 của Bộ Tài nguyên Môi trường.

Với ba thiết kế của ba đối tác, công ty đã hợp đồng với Sở Khoa học Công nghệ Đồng Nai thẩm định 3 lần, đều có kết luận không đạt cột A

Vì thế, công ty có văn bản số 04/CTPS xin UBND Tỉnh Đồng Nai xem xét. UBND Tỉnh có văn bản số 1932/UBND-CNN ngày 21/3/2011 cho phép nước thải đầu ra là cột B theo Quy chuẩn 24-2009 đến năm 2015, sau đó phải giảm dần. Căn cứ vào công văn này, Công ty hợp đồng với Công ty Bách Minh thiết kế và Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Kiến Hòa xây dựng với kinh phí 4 tỉ đồng. Dự án triển khai từ tháng 4/2011 đến nay đi vào vận hành nhưng đầu ra của nước thải không đạt cột B, vì lượng nước thực tế hiện tại đưa vào hầm là 980 m³/ngày đêm, tăng lên nhiều so với dữ liệu trước đây để thiết kế. Nếu không đạt cột B, công ty sẽ bị xếp loại ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và ảnh hưởng lớn đến sự tồn tại của công ty. Trước tình cảnh đó, HĐQT đã họp xem xét đề nghị được triển khai tiếp giai đoạn 2 xử lý nước thải bao gồm:

- + Hợp đồng với Công ty Hoài Nam Hoài Bắc về dự án CDM (bán khí thải);
- + Mua máy phát điện để sử dụng khí biogas;
- + Xử lý hệ thống nước thải giai đoạn 2;

Đến nay dự án đang triển khai giai đoạn 2, trong quá trình này Công ty có văn bản báo cáo với chủ sở hữu về khó khăn khi thực hiện với các cam kết của Công ty TNHH Hoài Nam Hoài Bắc. Nếu đạt cột A, Công ty sẽ sử dụng nguồn nước thải tuần hoàn cho chăn nuôi, phát điện để tiết kiệm giá thành; việc này đồng nghĩa với sự tồn tại của công ty tại vị trí này. Giám Đốc Công ty và HĐQT đã tìm hết các giải pháp để thực hiện dự án, nhưng khó khăn vẫn hiện hữu, kết quả cụ thể đang chờ đến giai đoạn nghiệm thu để kiểm tra.

*** Quyết định bổ nhiệm nhân sự**

Năm 2011 bà Võ Thị Loan, kế toán trưởng nghỉ hưu, HĐQT báo cáo xin ý kiến Tổng công ty và đã bổ nhiệm ông Đinh Trung Liêm, quyền kế toán trưởng công ty; bà Lê Thị Anh, Phó phòng Kế toán – Thống kê.

*** Thực hiện kết luận Thanh tra Sở Tài chính Đồng Nai**

Năm 2011 Thanh tra Sở Tài chính Đồng Nai có quyết định thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Kết quả thanh tra, công ty phải điều chỉnh tăng lợi nhuận từ 21,458 tỷ đồng lên 27 tỷ đồng, các vấn đề về chấp hành quy định của pháp luật của Công ty cũng có một số sai sót nhắc nhở trong kết luận, công ty đã chỉ đạo làm đúng theo kết luận thanh tra.

*** Xây dựng bản Quy chế hoạt động của HĐQT.**

*** Quyết định về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011**

Trên cơ sở báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn với lợi nhuận

vượt mức nhiều so với kế hoạch cấp trên giao, HĐQT đã quyết định báo cáo xin ý kiến Tổng công ty về tỷ lệ phân chia cổ tức và quỹ khen thưởng phúc lợi. 6 tháng đầu năm đã phân chia tỷ lệ cổ tức là 7%/vốn điều lệ, cả năm là 20%/ vốn điều lệ (tăng 8% so với NQ) do đó tiếp tục chia thêm 13%. Đề động viên khen thưởng cán bộ công nhân viên – lao động và Ban điều hành, Quỹ khen thưởng phúc lợi theo Nghị quyết là 10%, được đề nghị tăng lên 13%, Quỹ thưởng Ban điều hành theo NQ là 1%, đề nghị tăng lên 1,5%, các quỹ khác theo Nghị quyết của ĐHCĐ.

Tóm tắt các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2011

Stt	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	31/03/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD 2010 và phương hướng 2011 - Thông qua báo cáo nhiệm kỳ 2005-2010 và phương hướng nhiệm kỳ 2011-2015 - Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2010 là 15%, trong đó 8% đã chi và 7% sẽ chi tiếp sau ĐHCĐ - Thống nhất ngày tổ chức ĐHCĐ: 29/04/2011 - Thông qua tiền thưởng ban điều hành 1%
2	03/NQ-HĐQT	18/06/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch sản lượng - Thông qua chia cổ tức 6 tháng đầu năm 2011 là 7% - Thông qua phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2011 - Thông qua kế hoạch triển khai các dự án - Thông qua bổ nhiệm nhân sự phòng Kế toán và phòng Quản lý chất lượng - Thống nhất tiền lương theo đề nghị của Giám Đốc công ty. - Thực hiện kết luận của thanh tra Sở tài chính - Thông qua qui chế hoạt động của HĐQT.

3	04/NQ-HĐQT	21/09/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tình hình SXKD và phương hướng phát triển của công ty - Ước lợi nhuận trước thuế năm 2011 khoảng 30-35 tỉ đồng - Thông qua tình hình công nợ - Thông qua một số biện pháp để tăng năng suất đàn heo
---	------------	------------	--

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2011

Công tác đã thực hiện năm 2011

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị: các cuộc họp HĐQT, Ban kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty. Qua đó cũng giúp cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

Nội dung công tác năm 2012

Trong năm 2012, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Kiến nghị của Ban Kiểm Sốt

- Trong hoạt động đầu tư dự án chăn nuôi heo, đề nghị Ban Giám đốc khi tiến hành cần khảo sát kỹ các điều kiện cần thiết, khả thi đối với hoạt động chăn nuôi, nhất là nguồn nước; có các giải pháp kỹ thuật phù hợp về xử lý vệ sinh môi trường, nhằm hạn chế cao nhất các rủi ro. Đối với hoạt động chăn nuôi gà, năm 2011 tiếp tục bị lỗ, đề nghị nghiên cứu tổ chức lại hợp lý hoạt động chăn nuôi gà, chỉ sản xuất các sản phẩm gà có hiệu quả.

- Đối với đất tại xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, nếu xét thấy diện tích không đủ để mở trại sản xuất, đề nghị xem xét xúc tiến, tìm đối tác nhượng bán theo quy định hiện hành để thu hồi vốn đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45% vốn),

thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ, xã Hồ Nai 3, hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, HĐQT đã có chủ trương năm 2012 rút vốn về. Đề nghị Công ty làm việc với Các Bên đối tác để thực hiện việc thu hồi vốn nhanh chóng, kịp thời.

- Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp cụ thể về tuyển dụng và đào tạo để tăng cường, bổ sung kịp thời nguồn nhân lực có năng lực, trình độ về quản lý, kỹ thuật, kinh doanh, kế toán tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty trong thời gian tới.

Thù lao của Ban lãnh đạo

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2011 là 135.600.000 đồng, chi tiết như sau:

Đvt : triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2010	Năm 2011
1	Thù lao được trích	108.000.000	135.600.000
2	Số thực chi	108.000.000	135.600.000
3	Số dư cuối kỳ	0	0
STT	Nội dung chi tiết	Năm 2010	Năm 2011
1	Hội đồng quản trị	68.400.000	85.200.000
	Chủ tịch	18.000.000	24.000.000
	Phó chủ tịch	14.400.000	18.000.000
	3 Ủy viên	36.000.000	43.200.000
2	Ban kiểm soát	31.200.000	38.400.000
	Trưởng ban	12.000.000	14.400.000
	2 Ủy viên	19.200.000	24.000.000
3	Thư ký	8.400.000	12.000.000
	Thư ký	8.400.000	12.000.000

Giao dịch của cổ đông lớn và thành viên HĐQT

Trong năm, không có bất kỳ giao dịch của cổ đông lớn nào của công ty diễn ra.

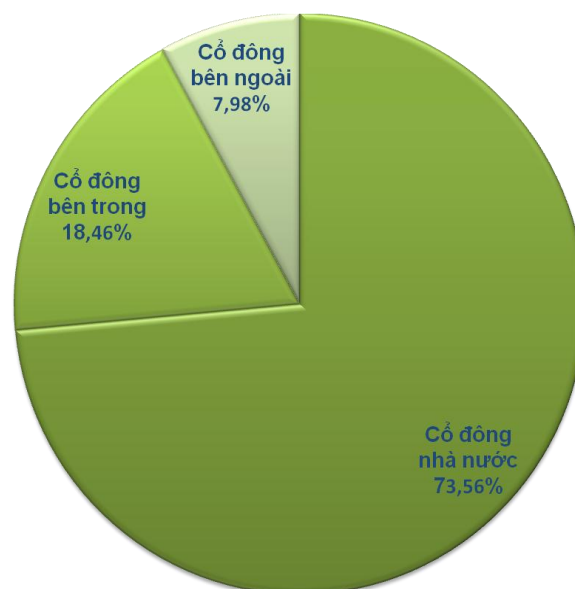
Các cổ đông nội bộ và những người liên quan đến cổ đông nội bộ cũng không tiến hành giao dịch cổ phiếu.

Thống kê chung về cổ đông

Hiện tại, số cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn là 4.500.000 cổ phần.

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2011

STT	Loại cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Nhà nước	3.310.088	73,56%
II	Nội bộ (*)	830.632	18,46%
III	Bên ngoài	359.280	7,98%
	- Trong nước	359.180	7,98%
	- Nước ngoài	100	0,002%
Tổng cộng		4.500.000	100,00%



(*) Cổ đông nội bộ: bao gồm cổ đông là thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, CBCNV của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, không bao gồm cổ đông Nhà nước.

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông nhà nước			
	Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	Số 21, Đường 2A, KCN Biên Hòa 2, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	3.310.088	73,56%
II	Cổ đông góp vốn sáng lập			
III	Cổ đông lớn trong nước			
IV	Cổ đông nước ngoài			

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Giải trình Báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán

Đơn vị Kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Vạn An là đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách các công ty được chấp thuận kiểm toán cho công ty niêm yết.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tại ngày 31/12/2011, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2011, đồng thời phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Quý nhà đầu tư có nhu cầu, có thể xem thêm Báo cáo tài chính 2011 đã kiểm toán của công ty đã gửi cho Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, hoặc có thể xem file mềm tại:

<http://ezsearch.fpts.com.vn/Services/EzData/default2.aspx?s=709>

<http://www.channuoiphuson.com.vn/Quanh%E1%BB%87c%E1%BB%95%C4%91%C3%B4ng/tabid/73/Default.aspx>